

*Hưng Yên, ngày 06 tháng 03 năm 2025*

## **BÁO CÁO**

### **Về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024 đã được đơn vị kiểm toán độc lập - Công ty TNHH KPMG Việt Nam - xác nhận.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua kết quả báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Thép Việt – Ý, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH KPMG Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên website: [www.vis.com.vn](http://www.vis.com.vn) bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- (2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

Trong đó, tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

| <b>STT</b> | <b>Chỉ tiêu</b>                         | <b>Năm 2024</b>   |
|------------|-----------------------------------------|-------------------|
| 1          | Tổng tài sản tại 31/12                  | 4.243.257.636.058 |
| 2          | Nợ phải trả tại 31/12                   | 3.663.244.811.969 |
| 3          | Vốn chủ sở hữu tại 31/12                | 580.012.824.089   |
| 4          | Doanh thu thuần                         | 4.578.578.009.126 |
| 5          | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | (315.244.481.136) |
| 6          | Lợi nhuận trước thuế                    | (312.372.772.200) |
| 7          | Lợi nhuận sau thuế                      | (313.433.822.587) |
| 8          | Lãi cơ bản trên cổ phiếu                | (1.550)           |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- TV HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Meguru Nishimura**

*Hung Yen, March 06<sup>th</sup>, 2025*

**REPORT**  
**On the approval of Audited Financial Statements in 2024,**

To: The General Meeting of Shareholders of Vietnam - Italy Steel Joint Stock  
Company

Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020 / QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Charter of Vietnam - Italy Steel Joint Stock Company;

Based on the 2024 Financial Statements certified by an Independent Auditor - KPMG Vietnam Co., Ltd.

The Board of Directors submitted to the Annual General Meeting of 2025 to review and approve the results of Audited Financial Statements in 2024 of Vietnam - Italy Steel Joint Stock Company, specifically as follows:

The financial report of 2024 has been audited by KPMG Vietnam Co., Ltd. in accordance with the prescribed standards, checked by the Inspection Committee of the Company, and published by the Board of Directors of Vietnam - Italy Steel Joint Stock Company according to regulations, posted on the website: [www.vis.com.vn](http://www.vis.com.vn) includes:

- (1) Report of the Board of Directors;
- (2) Independent audit report;
- (3) Balance sheet at December 31, 2024;
- (4) Report on business results for the accounting period from January 01, 2024 to December 31, 2024;
- (5) Statement of Cash Flows for the accounting period from January 01, 2024 to December 31, 2024;
- (6) Notes to the consolidated financial statements for the fiscal year ended December 31, 2024.

In particular, summarize some basic financial indicators as follows:

*Unit: VND*

| <b>No.</b> | <b>Indicator</b>                    | <b>Amount</b>     |
|------------|-------------------------------------|-------------------|
| 1          | Total assets at December 31         | 4.243.257.636.058 |
| 2          | Liabilities payable on December 31  | 3.663.244.811.969 |
| 3          | Equity at December 31               | 580.012.824.089   |
| 4          | Net revenue                         | 4.578.578.009.126 |
| 5          | Net profit from business activities | (315.244.481.136) |
| 6          | Profit before tax                   | (312.372.772.200) |
| 7          | Profit after tax                    | (313.433.822.587) |
| 8          | Basic earnings per share            | (1,550)           |

Respectfully submit to the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 to consider and approve.

Sincerely thank you./.

***Recipients:***

- *As per to;*
- *BOM, IC, BOD;*
- *Save: BOM Secretary.*

**ON BEHALF OF THE BOM  
CHAIRMAN**

**Meguru Nishimura**